

Số: 26 /2017/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao,
trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút lĩnh vực phát thanh, truyền hình
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;
Căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút;
Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ Quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;
Theo đề nghị của Giám đốc Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 205/TTr-PTTH, ngày 10 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút lĩnh vực phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .M. tháng .Q. năm 2017, và thay thế Quyết định số 57/2012/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút của Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở ngành: Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh; Đài Phát thanh các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- Đoàn Đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư Pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thắng

QUY ĐỊNH

Mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút lĩnh vực phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 88 /2017/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 08 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí (gồm báo nói, báo hình) được sử dụng trên sóng phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện). Quy định mức chi trả thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí, người sưu tầm tài liệu nhằm khuyến khích tác giả sáng tạo có nhiều tác phẩm có giá trị cao.

2. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

1. Đối tượng hưởng nhuận bút:

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm báo chí được cơ quan phát thanh, truyền hình sử dụng.

b) Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) đối với báo nói.

c) Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ đối với báo hình.

2. Đối tượng hưởng thù lao:

Lãnh đạo cơ quan báo nói và báo hình, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn, chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim, kỹ xảo và những người thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm báo chí được sử dụng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng.

2. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm lập quỹ để trả nhuận bút, thù lao.

3. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho những người thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm.

Điều 4. Nguyên tắc trả nhuận bút, thù lao

1. Việc trả nhuận bút phải bảo đảm hợp lý giữa lợi ích của tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả, lợi ích của bên sử dụng tác phẩm và lợi ích của người hưởng thụ tác phẩm, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mức nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, hiệu quả kinh tế - xã hội của tác phẩm.

3. Tác phẩm thuộc thể loại sáng tác, nghiên cứu được trả nhuận bút cao hơn những tác phẩm dịch, phóng tác, cải biên, chuyển thể, biên soạn, chú giải,.... Tác giả của tác phẩm gốc được hưởng một phần trên tổng số nhuận bút khi tác phẩm đó được sử dụng, cải biên, chuyển thể, biên soạn thành tác phẩm mới hoặc dịch sang ngôn ngữ khác.

4. Tác giả phần lời của bản nhạc hưởng một phần trong tổng số nhuận bút. Tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thoả thuận có sự tham gia của bên sử dụng tác phẩm.

5. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số; tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số này viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác; tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác được hưởng thêm nhuận bút khuyến khích.

6. Tác phẩm thuộc nhóm nhuận bút nào được trả nhuận bút theo nhóm đó.

7. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thoả thuận có sự tham gia của bên sử dụng tác phẩm.

8. Cơ quan sử dụng tác phẩm phải trích lập quỹ nhuận bút trong phạm vi nguồn đã được quy định. Quỹ nhuận bút được dùng để trả nhuận bút, trả thù lao và tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo.

9. Đối với tác phẩm có tính đặc thù chưa được quy định cụ thể tại Quy định này thì việc trả nhuận bút do thoả thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thông qua hợp đồng thỏa thuận khoán gọn.

10. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, bên sử dụng tác phẩm phải trả nhuận bút cho tác giả và chủ sở hữu quyền tác giả theo

quy định. Trường hợp đơn vị sử dụng tác phẩm đã liên hệ thông báo ít nhất 3 lần cho người hưởng nhuận bút, thù lao nhưng chưa hồi âm thì tiền nhuận bút, thù lao đó được kết chuyển sang quỹ nhuận bút của kỳ tiếp theo.

11. Chỉ những tác phẩm được sử dụng, phát sóng mới được hưởng nhuận bút, thù lao. Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả không được tham gia duyệt tác phẩm, tin, bài do mình sáng tác, sưu tầm, cung cấp.

12. Tác phẩm đã sử dụng ở cơ quan báo chí khác hoặc dưới hình thức xuất bản, tác phẩm của cùng tác giả được Đài Phát thanh và Truyền hình biên tập lại để phát sóng trên các thể loại của Đài (Báo nói, báo hình) nếu được sử dụng lại cho phát thanh, truyền hình không nhằm mục đích kinh doanh; thì tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả không hưởng nhuận bút quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 quy định này.

Điều 5. Định mức, cách tính nhuận bút và xác định chất lượng

1. Đối tượng trừ định mức:

Đối tượng trừ định mức hàng tháng bao gồm những người thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện làm việc trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn như: Phóng viên biên tập, phóng viên quay phim, đạo diễn, biên dịch, họa sĩ... thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí, sau khi trừ định mức được giao thì hưởng 100% nhuận bút, thù lao.

2. Định mức trừ nhuận bút:

Những người làm việc trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện (không kiêm nhiệm công việc khác) chỉ được thanh toán chế độ nhuận bút, thù lao vượt định mức trên cơ sở hoàn thành định mức chuẩn được giao. Định mức chuẩn phải được quy định trên mức độ công việc từng phóng viên biên tập, phóng viên quay phim... nhưng tối thiểu là 25% lương cơ bản. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình, Đài truyền thanh cấp huyện quy định định mức trừ nhuận bút.

3. Cách tính nhuận bút:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ.

Nhuận bút được tính trả theo mức hệ số nhuận bút trong khung nhuận bút nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

$Nhuận\ bút = Mức\ hệ\ số\ nhuận\ bút \times Giá\ trị\ một\ đơn\ vị\ hệ\ số\ nhuận\ bút.$

4. Xác định chất lượng:

Việc xác định chất lượng và phân loại tác phẩm được sử dụng do Ban biên tập Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện quyết định và chịu trách nhiệm.

Chương II
NHUẬN BÚT, THÙ LAO
ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO NÓI, BÁO HÌNH

Điều 6. Hệ số khung nhuận bút cho tác phẩm

1. Hệ số khung nhuận bút cho tác phẩm báo chí đối với Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh được căn cứ vào khung nhuận bút dưới đây:

Nhóm	Thể loại	ĐVT	Đối tượng được hưởng	Hệ số tối đa
1	Tin tức Trả lời bạn đọc	Tin	Tác giả	2
2	Chính luận	Bài	Tác giả	6
3	Phóng sự	Bài	Tác giả	15
4	Ký (01 kỳ)	Bài	Tác giả	10
5	Sáng tác văn học	Bài	Tác giả	10
6	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	Bài	Ê kíp thực hiện	10
7	Tọa đàm, giao lưu	CT	Ê kíp thực hiện	30

2. Người quay phim hưởng 60% mức nhuận bút của tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả của tác phẩm cùng thể loại.

3. Đối với nhuận bút, thù lao cho tác phẩm sân khấu và các loại hình biểu diễn khác:

a) Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại điểm b, Khoản 1 Điều 2 của quy định này thì các tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50-70% mức nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút về tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;

b) Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 2 quy định này thì các tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ

thuật biểu diễn khác, tác phẩm điện ảnh, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng mức nhuận bút tương ứng theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình được quyền trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm ở mức cao hơn nhưng tổng nhuận bút và thù lao tối đa không quá 20% đối với phim truyện, sân khấu truyền hình, không quá 60% đối với phim tài liệu, phim khoa học trong tổng chi phí sản xuất tác phẩm (không bao gồm chi phí thiết bị về truyền hình)

4. Đài Truyền thanh cấp huyện áp dụng mức tối đa không quá 50% khung nhuận bút cùng thể loại của Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh.

Điều 7. Những quy định khác

1. Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng 40% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh quyết định.

2. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm 10% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

3. Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 30% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

4. Tác giả của tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm tối đa bằng nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

5. Đối với các bài phỏng vấn, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn được Đài Phát thanh và Truyền hình trả nhuận bút theo quy chế của Đài Phát thanh và Truyền hình.

6. Đối với chương trình tết, chương trình đặc biệt khác tăng từ 30% mức nhuận bút.

7. Đối với công việc sưu tầm, biên soạn, tuyển chọn các tài liệu, tin, bài, chuyên mục khi biên tập lại được hưởng tối đa 20% mức nhuận bút cùng thể loại.

8. Cán bộ, viên chức giữ chức các chức danh lãnh đạo; Cán bộ, viên chức thuộc khối kỹ thuật, hành chính chuyên môn thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện không áp dụng trừ định mức nhuận bút thì được hưởng thù lao khối quản lý và các bộ phận liên quan bằng 30% tổng nhuận bút của một chương trình. Mức thù lao cụ thể cho từng bộ phận do Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện quyết định. Thù lao được chi trả trong quỹ nhuận bút”.

9. Đối với những thể loại câu phát thanh, câu truyền hình, chương trình phát thanh trực tiếp, chương trình truyền hình trực tiếp và những thể loại khác chưa quy định trong Quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người liên quan thực hiện chương trình đó nhưng không vượt quá khung nhuận bút được quy định tại Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ.

Chương III

TRÍCH LẬP QUỸ NHUẬN BÚT, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ NHUẬN BÚT

Điều 8. Trích lập quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Nguồn thu từ hoạt động báo chí.
- b) Nguồn thu từ các hoạt động kinh tế khác như: quảng cáo, dịch vụ phát thanh, truyền hình.
- c) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.
- d) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có).

2. Xây dựng quỹ nhuận bút:

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện xây dựng quỹ nhuận bút theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 11 Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ.

Điều 9. Sử dụng và quản lý quỹ nhuận bút

1. Sử dụng quỹ nhuận bút:

a) Trên cơ sở quỹ nhuận bút hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá chất lượng của từng thể loại tác phẩm báo chí khi được sử dụng, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện chủ động cân đối tỷ lệ % nhuận bút quyết định mức nhuận bút khuyến khích sáng tạo cho tác phẩm đó.

b) Quỹ nhuận bút dùng để chi trả nhuận bút, thù lao, tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo, không sử dụng vào mục đích khác.

2. Quản lý quỹ nhuận bút:

a) Việc lập dự toán, quản lý, quyết toán quỹ nhuận bút được thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Quỹ nhuận bút được kết chuyển sang quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

